

Số: 430/QĐ-UBND

Đakrông, ngày 30 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục
huyện Đakrông năm học 2022-2023**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định phân công, phân cấp trong tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc tại các tổ chức hội được giao chỉ tiêu biên chế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Báo cáo số 11/BC-HĐTD ngày 27/3/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục về kết quả trúng tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2022- 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 114/TTr-NV ngày 27/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện Đakrông năm học 2022-2023 đối với 78 thí sinh, cụ thể như sau:

- Trúng tuyển: 36 thí sinh;
- Không trúng tuyển: 32 thí sinh;
- Không tham gia dự thi: 10 thí sinh.

Điều 2. Giao Phòng Nội vụ thông báo công khai kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển tới thí sinh dự tuyển theo địa chỉ mà thí sinh dự tuyển đã đăng ký; hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện Đakrông;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Thái Ngọc Châu

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Mầm non (11 Chỉ tiêu)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 430 /QĐ-UBND ngày 30/ 3 /2023 của UBND huyện Đakrông)

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ Đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1		3	4	5	6	7	9	10	11	12	13	14
1	Hồ Thị Nhung	Nữ	Vân kiều	16/6/2001	Hướng Hiệp, Đakông	Cao đẳng	Chính quy	Giỏi	5,00	65,00	70,00	Trúng tuyển
2	Võ Thị Cẩm Tú	Nữ	Kinh	20/5/2000	Đông Hà, Quảng Trị	Cao đẳng	Chính quy	Khá		70,00	70,00	Trúng tuyển
3	Hồ Thị Dật	Nữ	Pa Cô	20/6/1994	A Bung, Đakrông	Cao đẳng	Chính quy	Khá	5,00	64,00	69,00	Trúng tuyển
4	Hồ Thị Dở	Nữ	Pa Cô	10/8/1999	Tà Rụt, Đakrông	Cao đẳng	Chính quy	Khá	5,00	61,00	66,00	Trúng tuyển
5	Đinh Thị Xuân Lan	Nữ	Kinh	07/6/2000	A Dơi, Hướng Hoá	Cao đẳng	Chính quy	Giỏi		66,00	66,00	Trúng tuyển
6	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	Kinh	31/10/2000	Xã Thanh, Hướng Hoá	Cao đẳng	Chính quy	Khá		65,00	65,00	Trúng tuyển
7	Hồ Thị Trình	Nữ	Pa Cô	05/12/2001	A Bung, Đakrông	Cao đẳng	Chính quy	Khá	5,00	60,00	65,00	Trúng tuyển
8	Nguyễn Thị Mai Trang	Nữ	Kinh	08/02/2000	Vĩnh Linh, Quảng Trị	Cao đẳng	Chính quy	TB		64,50	64,50	Trúng tuyển
9	Lê Thị Quyên	Nữ	Kinh	12/02/1992	Đông Hà, Quảng Trị	Cao đẳng	Chính quy	Khá		63,00	63,00	Trúng tuyển
10	Lê Thị Lệ Huyền	Nữ	Kinh	27/5/2001	Đông Hà, Quảng Trị	Cao đẳng	Chính quy	Giỏi		61,00	61,00	Trúng tuyển
11	Nguyễn Thị Thuỷ	Nữ	Kinh	15/10/1994	Ba Lòng, Đakrông	Cao đẳng	Chính quy	Khá		52,00	52,00	Trúng tuyển
12	Quản Thị Mỹ Duyên	Nữ	Kinh	14/9/1997	Vĩnh Linh, Quảng Trị	Cao đẳng	Chính quy	TB		50,00	50,00	Không trúng tuyển
13	Hồ Thị Chung	Nữ	Vân kiều	12/10/1993	A Bung, Đakrông	Cao đẳng	Chính quy	TB	5,00	40,00	45,00	Không trúng tuyển
14	Hồ Thị Hoà My	Nữ	Pa Cô	30/4/1998	Tà Rụt, Đakrông	Cao đẳng	Chính quy	TB	5,00	40,00	45,00	Không trúng tuyển

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ Đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
15	Hồ Thị Quỳnh	Nữ	Vân kiều	15/7/1992	Hướng Hiệp, Đakông	Cao đẳng	Chính quy	TBK	5,00	35,00	40,00	Không trúng tuyển
16	Hồ Thị Thấn	Nữ	Vân kiều	29/5/1988	TT Krông Klang, Đakrông	Cao đẳng	Chính quy	Khá	5,00		5,00	vắng
17	Phùng Thị Thuý Trang	Nữ	Kinh	04/02/1999	Vĩnh Linh, Quảng Trị	Cử nhân	VHVL	Giỏi			0,00	vắng

(Danh sách có 11 thí sinh trúng tuyển, 04 thí sinh không trúng tuyển và 02 thí sinh vắng sát hạch vòng 2)



KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Tiểu học (05 chỉ tiêu)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 430 /QĐ-UBND ngày 30 / 3 /2023 của UBND huyện Đakrông)

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	9	10	11	12	13	14
1	Lê Hữu Lưu	Nam	Kinh	12/6/1996	Ba Lòng, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá		67,50	67,50	Trúng tuyển
2	Hồ Thị Năng	Nữ	Vân kiều	22/10/1991	Tà Rụt, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	Khá	5,00	62,50	67,50	Trúng tuyển
3	Hồ Thị Thuận	Nữ	Vân kiều	02/3/1996	Krông Klang, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Giỏi	5,00	62,50	67,50	Trúng tuyển
4	Trần Thị Phương Trang	Nữ	Kinh	18/11/1998	Cam Lộ, Quảng Trị	Cử nhân	VHVL	Giỏi		67,50	67,50	Trúng tuyển
5	Đoàn Thị Thanh Hiền	Nữ	Kinh	02/01/1999	Triệu Phong, Quảng Trị	Cử nhân	VLVH	Khá		65,00	65,00	Trúng tuyển
6	Nguyễn Cao Kỳ	Nam	Kinh	10/9/1991	Krông Klang, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá		62,50	62,50	Không trúng tuyển
7	Nguyễn Thị Thuý Trang	Nữ	Kinh	19/4/1995	Gio Linh, Quảng Trị	Cử nhân	Chính quy	Khá		60,00	60,00	Không trúng tuyển
8	Hà Quang Tuấn	Nam	Kinh	22/4/1999	Vĩnh Linh, Quảng trị	Cử nhân	VLVH	Khá	0,00	60,00	60,00	Không trúng tuyển
9	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	Kinh	09/6/1989	Triệu Nguyên, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá		57,50	57,50	Không trúng tuyển
10	Hồ Thị Đẹp	Nữ	Vân kiều	20/10/1992	Pa Nang, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	Khá	5,00	50,00	55,00	Không trúng tuyển
11	Hồ Thị Nhiên	Nữ	Pa Cô	20/5/1995	A Ngo, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	Khá	5,00	45,00	50,00	Không trúng tuyển
12	Đặng Thị Như	Nữ	Kinh	16/10/1993	A Bung, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá		47,50	47,50	Không trúng tuyển
13	Hồ Thị Thủy	Nữ	Pa Cô	05/3/2000	A Bung, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	Khá	5,00	42,50	47,50	Không trúng tuyển
14	Trần Văn Tuấn	Nam	Kinh	15/3/1998	Vĩnh Linh, Quảng trị	Cử nhân	VLVH	Khá	0,00	47,50	47,50	Không trúng tuyển

1

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
15	Tri Thị My	Nữ	Vân kiều	01/11/1991	Krông Klang, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	Khá	5,00	40,00	45,00	Không trúng tuyển
16	Hồ Văn Thái	Nam	Kinh	17/02/1994	TX Quảng Trị, Quảng Trị	Cử nhân	VLVH	Khá		45,00	45,00	Không trúng tuyển
17	Hồ Thị Hợp	Nữ	Pa Cô	10/11/1990	Tà Rụt, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá	5,00	37,50	42,50	Không trúng tuyển
18	Hồ Thị Hương Trà	Nữ	Pa Cô	26/12/1998	A Bung, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá	5,00	27,50	32,50	Không trúng tuyển
19	Hồ Văn Lôi	Nam	Pa Cô	19/3/1995	A Ngo, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá	5,00	22,50	27,50	Không trúng tuyển
20	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	Kinh	14/02/1995	Ba Lòng, Đakrông	Cử nhân	VLVH	Khá		27,50	27,50	Không trúng tuyển
21	Hồ Thị Hà	Nữ	Vân kiều	04/3/1994	Krông Klang, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	Khá	5,00	17,50	22,50	Không trúng tuyển
22	Hồ Văn Thuốc	Nam	Pa Cô	08/12/1998	Tà Rụt, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	TBK	5,00	12,50	17,50	Không trúng tuyển
23	Hồ Cu Ling	Nam	Pa Cô	13/8/1986	Tà Rụt, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	TB	5,00		5,00	vắng
24	Hồ Thị Thịnh	Nữ	Pa Cô	20/5/1997	A Bung, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	TB	5,00		5,00	vắng
25	Hồ Thị Tròn	Nữ	Vân kiều	07/10/1997	TT Krông Klang, Đkr	Cử nhân	Chính quy	TB	5,00		5,00	vắng
26	Hoàng Bảo Long	Nam	Kinh	04/9/2000	Ba Lòng, Đakrông	Cử nhân	Chính quy	Giỏi			0,00	vắng
27	Hoàng Thị Yến	Nữ	Kinh	12/8/1998	Triệu Phong, Quảng Trị	Cử nhân	VLVH	Khá			0,00	vắng

(Danh sách có 05 thí sinh trúng tuyển, 17 thí sinh không trúng tuyển và 05 thí sinh vắng sát hạch vòng 2)

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Âm nhạc (02 chỉ tiêu)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **430** /QĐ-UBND ngày **30** / **3** /2023 của UBND huyện Đakrông)

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ Đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Dương Minh Hào	Nam	Kinh	11/10/1993	Hướng Hóa, Quảng Trị	Cử nhân	SP Âm nhạc	Chính quy	Khá		65,50	65,50	Trúng tuyển
2	Nguyễn Thị Thanh Vân	Nữ	Kinh	03/8/1990	Hướng Hóa, Quảng Trị	Cử nhân	SP Âm nhạc	Chính quy	Khá		64,50	64,50	Trúng tuyển
3	Nguyễn Thế Vũ	Nam	Kinh	23/06/1993	Cam Lộ, Quảng Trị	Cử nhân	SP Âm nhạc	Chính quy	Khá		62,00	62,00	Không trúng tuyển

(Danh sách có 02 thí sinh trúng tuyển và 01 thí sinh không trúng tuyển)

(Chữ ký)

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Mỹ thuật (03 chỉ tiêu)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **430** /QĐ-UBND ngày **30** / **3** /2023 của UBND huyện Đakrông)

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Võ Thị Bình Yên	Nữ	Kinh	05/8/1991	Triệu Nguyên, Đkrông	Cử nhân	SP Mỹ thuật	Chính quy	Giỏi		64,00	64,00	Trúng tuyển
2	Nguyễn Thị Minh Nhật	Nữ	Kinh	15/11/1994	Hướng Hóa, Quảng Trị	Cử nhân	SP Mỹ thuật	Chính quy	Giỏi		63,00	63,00	Trúng tuyển
3	Nguyễn Văn Cường	Nam	Kinh	02/6/1980	Hướng Hóa, Quảng Trị	Cử nhân	SP Mỹ thuật	VLVH	Giỏi		59,50	59,50	Trúng tuyển
4	Hồ Thị Lang	Nữ	Pa Cô	08/12/1993	A Lưới, Thừa Thiên Huế	Cử nhân	SP Mỹ thuật	Chính quy	Khá	5,00	48,50	53,50	Không trúng tuyển

(Danh sách gồm có 03 thí sinh trúng tuyển và 01 thí sinh không trúng tuyển)

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Tiếng Anh (07 chỉ tiêu)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **430** /QĐ-UBND ngày **30** / **3** /2023 của UBND huyện Đakrông)



TT	Họ và tên		Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
1	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	Kinh	07/01/1992	Cam Lộ, Quảng Trị	Cử nhân	SP Tiếng anh	VLVH	Giỏi		94,50	94,50	Trúng tuyển
2	Hồ Thị	Xinh	Nữ	Vân Kiều	31/12/2000	TT Krông Klang	Cử nhân	SP Tiếng anh	Chính quy	Giỏi	5,00	85,50	90,50	Trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Nguyệt	Hạnh	Nữ	Kinh	16/02/1992	Triệu Phong, Quảng Trị	Cử nhân	SP Tiếng anh	Chính quy	Khá		87,00	87,00	Trúng tuyển
4	Võ Thị Vân	Anh	Nữ	Kinh	12/02/1994	Tà Rụt, Đakrông	Cử nhân	SP Tiếng anh	Chính quy	Khá		86,00	86,00	Trúng tuyển
5	Trương Thị Thảo	Duyên	Nữ	Kinh	29/6/1996	Khe Sanh, Hướng Hóa	Cử nhân	SP Tiếng anh	VLVH	Khá		85,25	85,25	Trúng tuyển
6	Nguyễn Hạnh	Chi	Nữ	Kinh	26/10/1995	Lao Bảo, Hướng Hóa	Cử nhân	SP Tiếng anh	Chính quy	Khá		80,00	80,00	Trúng tuyển
7	Mai Thị Thu	Hương	Nữ	Kinh	11/01/1991	Cam Lộ, Quảng Trị	Cử nhân	SP Tiếng anh	Chính quy	Khá		74,50	74,50	Trúng tuyển
8	Hoàng Thị Hải	Hòa	Nữ	Kinh	09/12/1992	Khe Sanh, Hướng Hóa	Cử nhân	SP Tiếng anh	Chính quy	Khá			0,00	vắng

(Danh sách có 07 thí sinh trúng tuyển và 01 thí sinh vắng sát hạch vòng 2)

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Công nghệ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **430** /QĐ-UBND ngày **30/ 3** /2023 của UBND huyện Đakrông)

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Nguyễn Thị Hậu	Nữ	Kinh	01/6/1988	Cam Lộ, Quảng Trị	Cử nhân	SP Kỹ thuật Nông lâm	VLVH	Khá				Vắng

(Danh sách gồm có 01 thí sinh vắng kiểm tra sát hạch vòng 2)

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Tin học (04 chỉ tiêu)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **430** /QĐ-UBND ngày **30** / **3** /2023 của UBND huyện Đakrông)

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Trần Văn Phụ	Nam	Kinh	18/02/1987	Cam Lộ, Quảng Trị	Cử nhân	SP Tin học	Chính Quy	TBK		59,00	59,00	Trúng tuyển

(Danh sách gồm có 01 thí sinh trúng tuyển)

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Giáo viên Ngữ văn (01 chỉ tiêu)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **430** /QĐ-UBND ngày **30/ 3** /2023 của UBND huyện Đakrông)*

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Lê Thị Đồng	Nữ	Kinh	10/02/1999	Triệu Trạch, Triệu Phong	Cử nhân	SP Ngữ văn	Chính quy	Giỏi		68,50	68,50	Trúng tuyển
2	Phan Thị Quỳnh Chi	Nữ	Kinh	17/8/1995	Cam Lộ, Quảng Trị	Cử nhân	SP Ngữ văn	Chính quy	Giỏi		64,50	64,50	Không trúng tuyển
3	Nguyễn Thi Đẹp	Nữ	Tà Ôi	17/12/1992	Ba Lòng, Đakrông	Cử nhân	SP Ngữ văn	Chính quy	TB	5,00	52,00	57,00	Không trúng tuyển
4	Lê Thị Hồng	Nữ	Kinh	26/02/1997	Gio Linh, Quảng Trị	Cử nhân	SP Ngữ văn	Chính quy	Khá		52,00	52,00	Không trúng tuyển
5	Hồ Thị Heng	Nữ	Pa Cô	01/6/1992	A Ngo, Đakrông	Cử nhân	SP Ngữ văn	Chính quy	TB	5,00	44,00	49,00	Không trúng tuyển
6	Trần Thùy Linh	Nữ	Kinh	01/10/2000	Khe Sanh, Hướng Hóa	Cử nhân	SP Ngữ văn	Chính quy	Khá		47,50	47,50	Không trúng tuyển
7	Hoàng Thị Ly	Nữ	Kinh	20/7/1996	Ba Lòng, Đakrông	Cử nhân	SP Ngữ văn	Chính quy	Khá		46,00	46,00	Không trúng tuyển

(Danh sách gồm có 01 thí sinh trúng tuyển và 06 thí sinh không trúng tuyển)

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

Đối với vị trí: Nhân viên Y tế (07 chỉ tiêu)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 430 /QĐ-UBND ngày 30/ 3 /2023 của UBND huyện Đakrông)

TT	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ Đào tạo	Chuyên ngành Đào tạo	Hệ đào tạo	Xếp loại TN	Điểm ưu tiên	Điểm KTSH	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả xét tuyển
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Hồ Văn Hoat	Nam	Pa Cô	23/10/1991	A Ngo, Đakrông	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	TB	5,00	81,00	86,00	Trúng tuyển
2	Hồ Văn Rang	Nam	Vân Kiều	29/9/1992	Pa Nang, Đakrông	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	TBK	5,00	56,00	61,00	Trúng tuyển
3	Hồ Thị Thoa	Nữ	Vân Kiều	11/7/1988	Hướng Hiệp, Đakrông	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	TBK	5,00	53,00	58,00	Trúng tuyển
4	Hồ Thị Ngọc Thúy	Nữ	Vân Kiều	19/5/1992	Hướng Hiệp, Đakrông	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá	5,00	51,00	56,00	Trúng tuyển
5	Nguyễn Phi Tường	Nam	Kinh	02/9/1990	TT Krông Klang, Đakrông	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá		55,00	55,00	Trúng tuyển
6	Hồ Thị Xoa	Nữ	Pa Cô	17/11/1990	A Bung, Đakrông, Q. Trị	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá	5,00	50,00	55,00	Trúng tuyển
7	Lê Thị Ly Na	Nữ	Tà Ôi	09/11/1991	A Ngo, Đakrông	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá	5,00	33,50	38,50	Không trúng tuyển
8	Hồ Tâm	Nam	Vân Kiều	05/3/1987	Đakrông, Quảng Trị	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	Khá	5,00	25,00	30,00	Không trúng tuyển
9	Hồ Văn Quỳnh	Nam	Pa Cô	10/3/1990	A Ngo, Đakrông	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	TBK	5,00	20,00	25,00	Không trúng tuyển
10	Hoàng Tiến Hùng	Nam	Kinh	30/08/1990	Đakrông, Quảng Trị	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Chính quy	TBK			0,00	vắng

(Danh sách có 06 thí sinh trúng tuyển, 03 thí sinh không trúng tuyển và 01 thí sinh vắng sát hạch vòng 2)